

Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phùng Xuân P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lệ Hg và anh Phùng Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Phùng Xuân P thống nhất vợ chồng có 03 con chung tên là:

1. Phùng Phước V, sinh ngày 30-3-2007;

2. Phùng Huyền T, sinh ngày 14-4-2011;

3. Phùng Kim N, sinh ngày 29-10-2015.

Hai bên thoả thuận: Sau khi ly hôn, giao cả ba con Phùng Phước V, Phùng Huyền T và Phùng Kim N cho anh Phùng Xuân P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

chị H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi ba con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01/2021 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con không được ai cản trở.

- *Về chia tài sản và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Phùng Xuân P thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Lệ H và anh Phùng Xuân P mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chị H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận, chị H nộp thay án phí ly hôn cho anh P. Số tiền án phí chị Nguyễn Thị Lệ H phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007337, ngày 14-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã A;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

